

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: 80B-2642

(Registration Number)

Số quản lý: 2903V-014436

(Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) ô tô con

Nhãn hiệu: (Mark) TOYOTA

Số loại: (Model code) CAMRY

Số máy: (Engine Number) 5S-4487584

Số khung: (Chassis Number) 53SK200X-781567

Năm, Nước sản xuất: 2002, Việt Nam

(Manufactured Year and Country)

Niên hạn SD:

(Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) ☐ Cải tạo (Modification) ☐

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1540/1510 (mm)

(Wheel Formula)

(Wheel Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 4770 x 1785 x 1435 (mm)

Kích thước lồng thùng xe (Inside cargo container dimension)

(mm)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2670 (mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1,405 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (kg)

(Design/Authorized pay load)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1735/1735 (kg)

(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)

(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm

(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2164 (cm³)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 138(HP)/5200vph

Số sê-ri: (No.) DA-3176300 906833472886

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 195/70R14

2: 2; 195/70R14

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 12 năm 2022

(Issued on Day/Month/Year)

Số phiếu kiểm định

(Inspection Report No)

4302S-30653/22

Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) 11/06/2023

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 12 năm 2022

(Issued on Day/Month/Year)

ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH

KIỂM ĐỊNH (INSPECTION CENTER)

SỐ 2

PHÓ GIÁM ĐỐC

PHAN NHẬT PHONG



12 Th12, 2022 14:11:58

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph) ☐

Có lắp camera (Equipped with camera) ☐

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued) ☐

Ghi chú:

BỘ CÔNG AN
Cục CSGT ĐB-ĐS

Số: 0000907

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Họ tên chủ xe:

BAN TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ TW

Nơi ĐKNK thường trú:

Đường Đặng Thai Mai-Hà Nội

CMND số:

cấp ngày

Nhãn hiệu:

TOYOTA

Số loại:

CAMRY

Loại xe: Ô tô con

Màu sơn:

Ghi

Số máy:

5S4487584

Số khung:

200X781567

Tự trọng:

1375

kg

Tải trọng:

Hàng hoá:

kg

Số chỗ ngồi:

05 (cả lái phụ)

Hà Nội, ngày

28 tháng 06 năm 2002

Biển số:

80B-2642

Đăng ký lần đầu

ngày: 28/06/2002

Thượng

Cục trưởng

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No. ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.

A certificate of inspection should not be used as a basic for transferring vehicle.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

Ng: DA 3176300

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý!

Mẫu 01/ĐB
Hành văn 06/1093/ĐP/CA(C11)
Ngày 06 - 12 - 2000

- 1- Phải nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ giao thông.
- 2- Khi mua, bán, cho, tặng, di chuyển xe, phải làm thủ tục sang tên, di chuyển.
- 3- Phải khai báo cơ quan CSGT nơi đăng ký xe những trường hợp dưới đây:
 - Thay đổi toàn bộ màu sơn xe.
 - Vẽ, dán quảng cáo trên xe.
 - Thay đổi tổng thành máy, khung xe.
 - Xe hỏng, nát không lưu hành.
 - Thay đổi hệ thống lái, phanh, hệ thống treo, hệ thống truyền động.
 - Xe bị mất.
 - Mất biển số.
 - Mất đăng ký.